

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

1. Giới thiệu chung về Dự án:

- Tên dự án đầu tư xây dựng: Cải tạo hạ tầng vỉa hè, đường giao thông, vườn hoa khu đô thị Đền Lừ I, Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ.

- Chủ đầu tư: UBND phường Tương Mai.

- Địa điểm xây dựng: phường Tương Mai, thành phố Hà Nội.

- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

- Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng công trình chính theo thiết kế: Nhóm C. Công trình giao thông cấp III; Thời gian sử dụng công trình chính theo thiết kế, thực hiện theo các quy định hiện hành và các Quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng (các đơn vị cần thực hiện đúng quy định về quản lý, vận hành, bảo trì, duy tu, sửa chữa sau đầu tư).

- Mục tiêu dự án: Sửa chữa các công trình tài sản công phục vụ bầu cử HĐND các cấp trên địa bàn phường Tương Mai đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu sinh hoạt hội họp, tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng và phục vụ bầu cử HĐND các cấp.

- Quy mô đầu tư xây dựng:

+ Cải tạo hạ tầng vỉa hè, đường giao thông, vườn hoa khu đô thị Đền Lừ I, Đền Lừ II, phường Hoàng Văn Thụ, đảm bảo mỹ quan, phù hợp với quy hoạch tổng thể, góp phần tạo nên môi trường khang trang sạch đẹp, đáp ứng nhu cầu đi lại, nâng cao hoạt động văn hóa, thể thao, an sinh xã hội cho nhân dân trên địa bàn.

+ Thảm lại mặt đường, làm lại kết cấu mặt đường một số tuyến bằng bê tông nhựa, lát mới lại vỉa hè bằng gạch bê tông vân đá; bó lại toàn bộ gốc cây hiện có bằng bê tông vân đá; trồng bổ sung cây xanh; thay mới bó vỉa đan rãnh bằng bê tông vân đá; Cải tạo hệ thống thoát nước hiện có, nâng hạ hố ga trên tuyến; Đặt đường ống chờ hạ ngầm đường dây điện lực, viễn thông, chiếu sáng; Cải tạo 02 vườn hoa, lát đường dạo bằng gạch bê tông vân đá, bổ sung cây bóng mát, cây thảm màu và bố trí đèn chiếu sáng cảnh quan.

*** Giải pháp thiết kế chủ yếu:**

1. Kết cấu mặt đường:

- Tuyến đường Đền Lừ 2 và tuyến đường Hoàng Mai cơ bản còn tốt nên giữ nguyên hiện trạng.

- Tuyến đường 10A: Kết cấu mặt đường (KC2): Thảm mặt đường BTN dày 5cm

C12.5 + tưới nhựa dính bảm 0.5kg/m² + nền đường đầm chặt

- Các tuyến đường còn lại: Kết cấu mặt đường (KC1): Cào bóc mặt đường BTN hiện có dày 5cm + Thảm mặt đường BTN dày 5cm C12.5 + tưới nhựa dính bảm 0.5kg/m² + Thảm mặt đường BTN dày 7cm C12.5 + tưới nhựa dính bảm 0.5kg/m² + nền đường đầm chặt

2. Kết cấu lát hè:

- Bóc bỏ kết cấu gạch lát hè hiện trạng thay thế gạch lát hè làm mới.

- Căn cứ thiết kế mẫu hè đường đô thị trên địa bàn Thành phố Hà Nội ban hành theo quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 21/03/2019 của UBND Thành phố Hà Nội;

- *Kết cấu lát hè (KC1): Gạch bê tông giả đá dày 4.5cm + 2cm VXM cát vàng M100 + 8cm BTXM đá 1x2 M150 + 1 lớp giấy dầu + nền đầm chặt $K \geq 0.9$.*

3. Kết cấu hạ hè:

- Bóc bỏ kết cấu gạch lát hè hiện trạng thay thế gạch lát hè làm mới.

- *Kết cấu hạ hè (KC2): Gạch bê tông giả đá dày 4.5cm + 2cm vữa XM M100 + 15cm BTXM đá 1x2 M250 + 1 lớp giấy dầu + nền đầm chặt $K \geq 0.9$.* Bổ sung các vị trí hạ hè tạo lối dốc lên xuống hè đường tại các vị trí có bố trí lối đi qua đường dành cho người đi bộ, vị trí điểm dừng đỗ ô tô buýt, kết hợp làm lối lên xuống hè cho người tàn tật.

- Gạch bê tông vân đá áp dụng theo tiêu chuẩn TCVN 7744 -2013 với các chỉ tiêu cơ lý như sau:

+ Độ bền uốn trung bình: $\geq 5,0$ MPA.

+ Độ hút nước: $\leq 6,0\%$.

+ Độ chịu mài mòn bề mặt: $\leq 0,4$ g/cm²

4. Vía, vườn hoa, cây xanh, ô bó gốc cây :

- Bóc bỏ kết cấu BTXM bó vía, ô bó gốc cây hiện trạng thay thế làm mới.

- Kết cấu bó vía: trồng bó vía 18x22cm có đan đối với các vị trí qua khu cơ quan hoặc công trình công cộng, vía 26x23cm có đan qua vị trí nhà dân. Cao độ mặt đỉnh bó vía cao hơn mặt đan rãnh 13cm thay thế bó vía vát BTXM cũ. Đoạn hạ hè dùng vía giả đá 18x22cm, vía 26x15cm. Kết cấu bó vía: 10cm BTXM đá 1x2 cm M150 + VXM M100 dày 2cm + bó vía.

- Kết cấu hố trồng cây : xây bó lại hố trồng cây, vườn hoa hiện có bằng vía bê tông xi măng kích thước 10x15cm + 2cm vữa XM M100 + 10cm BTXM đá 1x2 M150 + nền đầm chặt $K \geq 0.9$

5. Thoát nước, cải tạo hố ga viễn thông:

- Cải tạo các hố ga hàm ếch trên tuyến đảm bảo thoát nước tốt
 - + Nạo vét bùn hố ga hiện trạng
 - + Thay thế nắp ga bê tông hiện trạng bằng nắp gang chịu tải trọng vỉa hè 125KN
 - + Thay thế viên vỉa hàm ếch hiện có bằng vỉa hàm ếch bê tông giả đá đồng bộ trên toàn tuyến.
- + Nâng hạ ga hào kỹ thuật, thay thế nắp ga hào kỹ thuật hiện có bằng nắp gang 6 cánh. Đảm bảo đồng bộ về thẩm mỹ, cao độ với mặt hè sau cải tạo.
- + Nâng hạ ga viễn thông trên tuyến đảm bảo đồng bộ cao độ sau cải tạo.

6. Thông tin, điện lực:

6.1. Giải pháp thiết kế chung

- Chúng loại ống đặt chõ hạ ngầm điện lực và thông tin liên lạc là bó ống sử dụng Ống HDPE gân xoắn chịu lực D130/100, ống thông tin sử dụng ống UPVC D110, có tính thêm 02 ống dự trữ phát triển hạ tầng trong tương lai.
- Phân biệt riêng màu sắc của ống điện lực (màu cam) và thông tin liên lạc (màu vàng) tránh nhầm lẫn trong quá trình kéo cáp sau này.
- Xây dựng các Bể ga kỹ thuật nắp gang 4TG để sử dụng chung cho điện lực và thông tin liên lạc tại các vị trí giao với tuyến phố, ngõ dân sinh, vị trí cột điện hiện có, ngoài ra bố trí thêm hố ga dọc tuyến đảm bảo mật độ từ 30-50m/ga. Để kết nối vào hệ thống cống bể hiện có trong phạm vi dự án.
- Xây dựng tuyến ống phụ Ganivo để phục vụ hạ ngầm cho dây thuê bao thông tin liên lạc. Tuyến ống sử dụng Ống uPVC D110 (bố trí 2 ống).

6.2 Giải pháp thiết kế chi tiết

a. Tuyến trục chính cho điện lực và thông tin liên lạc

- Xây dựng hệ thống bó ống kỹ thuật dọc tuyến trên vỉa hè; đảm bảo khoảng cách từ đỉnh nắp hào tới mặt hè không nhỏ hơn 0,5m, tới mặt đường của xe chạy không nhỏ hơn 1m. Tuyến bó ống gồm 12 ống gân xoắn chịu lực HDPE D130/100 (Trong đó 06 ống điện lực màu cam, 06 ống thông tin liên lạc màu vàng).
- Xây dựng 122 Bể ga nắp gang 4TG, sử dụng chung cho điện lực và thông tin liên lạc tại các vị trí giao với tuyến phố để kết nối, vị trí cột điện hiện có, ngoài ra bố trí thêm hố ga dọc tuyến đảm bảo mật độ từ 30-50m/ga.
- Qui cách xây dựng bể ga kỹ thuật 4TG:
 - + Móng, thân hố ga dùng BTCT M250 đổ tại chỗ trên lớp BTXM M150 dày 10cm;

- + Nắp hố ga dùng các tấm đan BTXM M300 đá 1x2 lắp ghép;
- + Bố trí các bậc thang hố thu bằng thép gai CB400-V D=20mm, khoảng cách 30cm/bậc;
- + Đỉnh hố ga cấu tạo nắp gang ga hình chữ nhật 4 cánh, kích thước (1060x600x100)mm;

b. Tuyến ống phụ Ganivo cho thông tin liên lạc

- Xây dựng tuyến ống phụ, bố trí các ganivo nắp gang xây bằng gạch không nung để đầu nối vào nhà dân. Tuyến ống sử dụng Ống uPVC D110 (bố trí 2 ống).
- Tại các vị trí hố ganivo đặt kéo ống nhựa HDPE D65 lên tường nhà dân để phục vụ đi dây thuê bao vào các hộ dân dọc tuyến đường mới.

- Qui cách xây dựng bể Ganivo nhỏ:

- + Móng, Miệng hố ga dùng BTCT M250 đổ tại chỗ trên lớp BTXM M150 dày 10cm;
- + Thân hố ga dùng gạch xây không nung bằng vữa xi măng M75
- + Nắp hố ga cấu tạo nắp gang ga hình vuông 1 cánh, kích thước (330x330)mm;

c. Tuyến ống phụ cấp điện dây sau công tơ cho điện lực

- Tại các vị trí hố kỹ thuật kéo ống nhựa xoắn HDPE D65 kéo về tường nhà dân để phục vụ đi dây cấp điện sau công tơ cấp trả điện cho các hộ dân.

7. Chiếu sáng:

A. Phần đặt ống chờ phục vụ hạ ngầm chiếu sáng

2.1. Hiện trạng

- Hiện trạng hệ thống đường dây điện chiếu sáng hiện trạng vẫn đang treo nổi trên hệ thống cột của điện lực.

2.2. Giải pháp thiết kế

- Xây dựng đặt tuyến ống nhựa xoắn để phục vụ hạ ngầm chiếu sáng. Tuyến ống sử dụng ống nhựa xoắn HDPE D65/50 (bố trí 1 ống). Vị trí ống chờ sẽ ngoi lên các cột điện lực hiện có để thực hiện đầu nối thay thế cột đèn chiếu sáng dự kiến.

B. Phần chiếu sáng vườn hoa

2.2. Giải pháp thiết kế

a. Cấp nguồn và cột đèn:

- Nguồn cấp điện cho hệ thống chiếu sáng xây dựng mới sẽ được lấy từ trạm biến

áp hiện có đang nằm trên vỉa hè trong khuôn viên của dự án.

- Xây dựng mới 02 tủ điều khiển chiếu sáng cho 2 vườn hoa.

- Xây dựng mới 12 cột đèn trang trí sân vườn cao 4m. Cột đèn sử dụng các cột bằng gang chiều cao 4m (tính cả chiều cao phần bóng đèn).

- + Mỗi cột lắp 04 bộ đèn LED chiếu sáng tiết kiệm điện năng công suất mỗi bóng 20W.

- Các cột đèn chiếu sáng lắp mới cách nhau các khoảng phù hợp để đảm bảo độ sáng phục vụ đi lại của người dân, tăng nét sôi động cho tuyến đường. Các cột đèn trồng xa các gốc cây lớn tối thiểu 1m để đảm bảo không bị tán cây chắn ánh sáng đèn.

b. Đèn Chiếu sáng:

- Các bộ đèn sử dụng cho dự án sử dụng đèn LED chiếu sáng tiết kiệm điện năng công suất mỗi bóng 20W

- Tổng công suất $P = 12 \times 4 \times 0.2 = 0.96 \text{ kw}$

- Đèn được lắp đặt hệ thống tán quang có công dụng điều chỉnh độ hắt ánh sáng và chống nước, chống bụi tránh gây hư hỏng đèn theo các tiêu chuẩn.

- Đèn có kiểu dáng công nghiệp, linh hoạt trong việc thay đổi công suất, thuận tiện trong công tác thay thế, bảo dưỡng khi cần.

(Chi tiết các thông số đèn xem bản vẽ)

c .Cáp và dây điện:

- Cáp chiếu sáng từ trạm biến áp hiện có đến tủ điều khiển xây dựng mới loại cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x10mm² được luồn trong ống nhựa xoắn loại D65/50 và chôn trực tiếp ở trong đất trên vỉa hè, cách bó vỉa khoảng 0,7m.

- Cáp chiếu sáng hệ thống giữa các cột đèn xây dựng mới loại cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x10mm² được luồn trong ống nhựa xoắn loại D65/50 và chôn trực tiếp ở trong đất trên vỉa hè, cách bó vỉa khoảng 0,7m.

- Mỗi đèn trên cột được cấp nguồn từ cửa cột bằng một dây riêng. Dây từ cửa cột lên đèn là dây điện lực 3 ruột đồng vỏ bọc 2 lớp PVC: Cu/PVC/PVC-3x1,5mm, điện áp làm việc tối đa 600V.

d .Rãnh cáp:

Quy cách đi cáp chiếu sáng:

- Cáp chiếu sáng trên vỉa hè được đi trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE Ø65/50 chôn trong đất ở độ sâu 0,7m, rãnh cáp được đào sâu 0,85m. Trình tự từ đáy hố trở lên là:

- + Cát đen 150mm.
- + Cáp chiếu sáng (luồn trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE Ø65/50)
- + Cát đen 200mm. (Tận dụng đắp lại)
- + Bảng báo hiệu cáp
- + Đất đầm chặt 430mm.
- + 02 cáp đi song song phải cách nhau = 0,05m.
- + Ống đi song song móng nhà phải cách móng nhà = 1m.

Trong quá trình thi công nếu gặp công trình ngầm đặc biệt, đơn vị thi công phải báo ngay cho đơn vị thiết kế để phối hợp xử lý.

e. An toàn điện:

- Tại mỗi vị trí cột đèn nắm được đóng 01 cọc tiếp địa bằng thép góc L63x63x6 dài 2,5m được chôn sâu dưới mặt đất tự nhiên là 0,7m. Dây tiếp đất dùng loại CT3-Ø10 hàn nối giữa cọc tiếp địa để cột chiếu sáng.

- Tại tủ chiếu sáng được đóng 02 cọc tiếp địa bằng thép góc L63x63x6 dài 2,5m được chôn sâu dưới mặt đất tự nhiên là 0,7m. Dây tiếp đất dùng loại CT3-Ø10 hàn nối giữa cọc tiếp địa để cột chiếu sáng.

- Sau khi thi công xong điện trở tiếp địa đo được phải đảm bảo trị số điện trở tiếp địa $R_z \leq 10\Omega$.

- Toàn bộ hệ thống tiếp địa được mạ kẽm nhúng nóng theo CTVN.

- Điện trở sau thi công phải đạt trị số theo qui định trên. Nếu không đạt phải bổ sung tia và cọc tiếp địa.

2. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên gói thầu: Thi công xây lắp.

- Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

- Giá gói thầu: 82.645.533.000 VND.

- Giá dự toán gói thầu: 89.185.775.800 VND. Giá đã bao gồm 8% thuế GTGT, trong đó chi phí dự phòng bằng 0; Riêng Nâng cụm đồng hồ nước sạch (Tạm tính 550.000 VND/1 cụm).

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng).

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026.

- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 350 ngày

3. Thời hạn hoàn thành: 350 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo ngày/tuần/tháng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1	Thi công xây lắp		≤ 350 ngày

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Biện pháp thi công của nhà thầu phải tuân thủ quy định viện dẫn tại hồ sơ thiết kế, các văn bản pháp quy, các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành liên quan và các quy định về yêu cầu kỹ thuật nêu trong HSMT. Biện pháp thi công phải nêu rõ cách thức để thực hiện các công việc/hoạt động do nhà thầu đề xuất.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

. Yêu cầu chung đối với thi công xây dựng

1.1. Yêu cầu về cung cấp, lắp đặt hàng hóa; yêu cầu về cung cấp các dịch vụ kèm theo:

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm cung cấp, lắp đặt hàng hóa, hệ thống thiết bị đáp ứng yêu cầu thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành;
- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn, chuyển giao công nghệ cho đơn vị sử dụng;
- Tổ chức thí nghiệm, nghiệm thu theo quy định;
- Các yêu cầu khác theo quy định của E-HSMT.

1.2. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Các tiêu chuẩn để đánh giá từng hạng mục công trình và công trình đạt các yêu cầu về chất lượng kỹ thuật trong quá trình thi công cần thiết tuân theo các điều kiện về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, các quy trình thí nghiệm, các chỉ tiêu kỹ thuật, các quy định về thi công và nghiệm thu hiện hành, các tiêu chuẩn sử dụng tại biện pháp thi công phải là tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát

Nhà thầu phải tuân thủ theo hồ sơ thiết kế được duyệt và các tiêu chuẩn qui chuẩn hiện hành.

2.1. Yêu cầu chung về tổ chức kỹ thuật thi công

Nhà thầu phải thi công và hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, Nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến sức khoẻ an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

- Bằng mọi biện pháp hợp lý, Nhà thầu phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản và người ở công trường và khu vực lân cận.

- + Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- + Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì Nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- + Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- + Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- + Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của Nhà thầu theo hợp đồng.

- + Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- + Nếu Chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của Nhà thầu mà theo ý kiến của Chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì Nhà thầu không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- + Nhà thầu phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc ngoài công trường. Trong trường hợp có tai nạn nghiêm trọng, hư hỏng hay chết người, Nhà thầu phải báo cáo ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

+ Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, Nhà thầu phải thu dọn, san trả hiện trường và làm cho khu vực công trường được sạch sẽ.

+ Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của Chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

2.3 Yêu cầu tổ chức quản lý thi công

Việc tổ chức quản lý thi công của nhà thầu được thực hiện tuân thủ Nghị định của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các văn bản có liên quan.

+ Công tác đào: Nhà thầu phải tính toán chi phí công tác đào bao gồm: khối lượng đào, vận chuyển và đổ thải đúng nơi quy định.

+ Công trường:

Chủ đầu tư sẽ chịu trách nhiệm cấp giấy chứng nhận thi công cho các hạng mục như trong bản vẽ. Phạm vi công trường cho nhà thầu được chỉ ra trong bản vẽ. Nhà thầu chỉ được phép tiến hành các công tác trong phạm vi chỉ ra đó.

Phạm vi công việc:

- Phạm vi công việc của nhà thầu:

+ Chuẩn bị cơ sở để tập kết thiết bị, phương tiện, nhân lực thi công tại hiện trường công trình.

+ Nhà thầu phải tự cung cấp nguyên vật liệu, trang thiết bị, nhiên liệu, dụng cụ và các điều kiện bảo đảm thi công khác để thực hiện thi công đúng yêu cầu kỹ thuật, tiến độ và chất lượng.

+ Tiến hành thi công xây dựng gói thầu theo đúng hồ sơ thiết kế, quy trình, quy phạm kỹ thuật đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn trong quá trình thi công.

+ Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị khác tham gia thi công trên công trình để thi công các phần việc liên quan và chuyển tiếp giữa hai đơn vị nhằm đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ chung của công trình.

+ Nhà thầu phải lập Hồ sơ thi công và bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Khối lượng công việc:

Khối lượng công việc được nêu chi tiết ở tại bảng tiên lượng - và bản vẽ thiết kế thi công kèm theo.

+ Hàng rào:

Nhà thầu phải dựng rào chắn bằng tôn tạm thời ở khu vực mà nhà thầu đảm nhận thi công theo đúng qui định. Việc tập kết vật liệu, máy móc và các thứ khác phục vụ thi công công trình chỉ được phép tập kết phía trong hàng rào.

Nhà thầu không được thanh toán riêng mà sẽ bao gồm trong các hạng mục đã thi công.

+ Giao thông công cộng:

Tất cả các hoạt động cần thiết cho việc thực hiện công tác của Dự án và thi công các công tác tạm thời, phù hợp với yêu cầu của hợp đồng sẽ phải đảm bảo không làm cản trở một cách không đúng hoặc không cần thiết tới giao thông công cộng trong khu vực Chủ đầu tư hoặc bất kỳ bên nào khác quản lý. Nhà thầu sẽ phải đền bù lại cho Chủ đầu tư khi có khiếu nại, yêu cầu, kiện cáo, thiệt hại, chi phí phát sinh ngoài hoặc có liên quan đến việc này.

Đường vào công trình:

Nhà thầu phải chỉ ra được đường vào ra công trình để TVGS xem xét, chấp nhận. Những người không nhiệm vụ không được phép vào công trình. Cổng ra vào luôn luôn được kiểm soát chặt chẽ. Chi phí cho đường tạm thi công công trình được các nhà thầu chịu thanh toán bao gồm trong giá trúng thầu.

An ninh công trường:

Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về an ninh công trường và sẽ phải trả mọi chi phí cho công tác này. Nếu thấy cần thiết phải có thêm bảo vệ cho công trình, TVGS sẽ yêu cầu bằng văn bản và Nhà thầu cũng phải trả lại chi phí đó.

Nhà thầu phải tuân thủ theo mọi yêu cầu về an ninh của bất cứ chủ sở hữu nào trên đất công trình sẽ được thi công. Chi phí bảo vệ Nhà thầu phải chịu.

Hợp tác tại công trường:

Tất cả mọi công tác được tiến hành theo phương pháp sao cho thuận tiện đi lại cho mọi phương tiện, cho các Nhà thầu, nhân viên của Nhà thầu hoặc của Chủ công trình và bất cứ người nào khác có thể được tuyển dụng vào để thực hiện hoặc vận hành công trình.

Kế hoạch tiến độ công việc:

Nhà thầu sẽ phải lập chương trình làm việc chi tiết dưới dạng biểu đồ. TVGS có thể yêu cầu Nhà thầu sửa đổi chương trình này trong quá trình tiến hành hợp đồng. Nhà thầu bất cứ lúc nào cũng phải tiến hành theo chương trình được thông qua mới nhất.

Nhà thầu phải chỉ rõ trong lịch trình rằng các công tác được tiến hành trong giờ hành chính hay ngoài giờ hoặc cần thiết phải làm theo ca để hoàn thành công trình.

Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư báo cáo tuần nêu chi tiết nhân sự, đơn đặt hàng và quá trình gửi máy móc, nguyên vật liệu và thiết bị.

Hạn chế tiếng ồn:

Nhà thầu phải cố gắng hoặc bằng công tác tạm thời hoặc bằng việc sử dụng các máy móc hoặc thiết bị giảm thanh phù hợp để đảm bảo mức độ tiếng ồn do việc tiến hành công tác thi công gây ra không vượt mức cho phép. Mức độ tiếng ồn phải phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành.

Kiểm soát an toàn giao thông:

Tất cả các biện pháp cần thiết cho an toàn giao thông trong khi thi công sẽ được thực hiện bằng việc lắp dựng, bảo dưỡng các rào chắn, biển báo đường, cờ báo, đèn, vv...v

theo yêu cầu của TVGS và tuân theo luật pháp giao thông. Rào chắn phải chắc và được sơn với màu dễ nhận. Đèn báo được đặt ở trên rào chắn vào buổi đêm và thấp sáng cho đến khi trời sáng.

Đường và khu vực cần được giữ sạch:

Nhà thầu phải chú ý tuyệt đối với các biện pháp phòng ngừa tối đa để đảm bảo tất cả các đường mà Nhà thầu sử dụng hoặc cho mục đích thi công hoặc cho mục đích vận chuyển máy móc, nhân công, vật liệu ...không bị bẩn do quá trình thi công đó gây nên hoặc do việc vận chuyển các vật liệu thừa và trong trường hợp các đường bị bẩn theo ý kiến của TVGS thì Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp cần thiết và ngay lập tức để dọn với chi phí của Nhà thầu.

Đèn bù thiệt hại đối với tài sản:

Nhà thầu phải hoàn trả lại tất cả các tài sản của công hay tư bị thiệt hại do công việc của Nhà thầu gây ra như công việc tạm thời, máy móc thi công, nhân công, vật liệu hoặc vận chuyển cho đến khi trở lại trạng thái ít nhất là như ban đầu.

Nếu theo ý kiến của TVGS, Nhà thầu đã không tiến hành các công tác hợp lý và nhanh chóng để thực hiện nghĩa vụ của mình trong việc hoàn trả thì TVGS báo cho Nhà thầu bằng văn bản ý kiến của TVGS, và khi đó Chủ đầu tư được quyền tự tiến hành hoàn trả hoặc sắp xếp để đơn vị khác tiến hành hoàn trả hoặc thanh toán cho chủ tài sản về những thiệt hại này.

Việc thanh toán cho nhà thầu sẽ phải trừ đi khoản tiền cho việc hoàn trả trên. Nhà thầu sẽ không được thanh toán riêng cho công việc hoàn trả, mà phải chịu hoàn toàn các phí tổn của việc đó.

An toàn:

Ngay khi bắt đầu tiến hành thi công, Nhà thầu phải trình TVGS bản biện pháp an toàn lao động. Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

Nhà thầu phải có trách nhiệm báo cho TVGS về các tai nạn xảy ra trong hoặc ngoài hiện trường mà nhà thầu có liên quan trực tiếp, dẫn đến thương tật cho bất cứ người nào liên quan trực tiếp đến công trường hoặc bên thứ ba. Đầu tiên thông báo được thực hiện bằng lời, sau đó lập biên bản chi tiết trong vòng 24 giờ sau khi tai nạn xảy ra.

Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo cho nhân viên hoặc bất cứ người nào khác trong hoặc ngoài công trường khỏi bị hiểm nguy do các phương pháp làm việc của Nhà thầu.

Nhà thầu luôn luôn cung cấp và duy trì tại các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy trong hoặc xung quanh công trường và đảm bảo luôn có đủ đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ nơi nào.

Nhà thầu sẽ không được thanh toán riêng cho phần đảm bảo an toàn lao động mà sẽ được thanh toán trong mục tương tự trong giá dự thầu.

Thiết bị thi công:

Nhà thầu phải cung cấp, vận hành, duy trì và đưa dời khỏi công trường tất cả các loại máy thi công phù hợp. Đặc biệt Nhà thầu phải cung cấp các thiết bị chỉ ra tại phụ lục của Hướng dẫn Nhà thầu. Nhà thầu không được sử dụng các loại máy móc thiết bị làm hư hại mặt đường mà phải dùng các loại máy móc và các thiết bị chạy bằng bánh lốp để thi công các hạng mục công việc của hợp đồng;

Nhà thầu không được di chuyển máy móc thi công khỏi công trường trừ khi có văn bản phê duyệt của TVGS. TVGS có thể yêu cầu các nhà thầu để lại một số máy thi công lại trong thời gian bảo hành;

Tất cả các chi phí liên quan đến việc vận hành, bảo dưỡng, khấu hao và dời chuyển các máy móc thi công phải được tính trong giá dự thầu;

Nhật ký công trình:

Nhà thầu phải có nhật ký công trình cho từng công việc, hạng mục, có ảnh chụp các công việc và được xếp sắp đúng thứ tự thực hiện để nộp cho Chủ đầu tư. Trong nhật ký được ghi đầy đủ nội dung như: ngày tháng bắt đầu thực hiện, ngày tháng hoàn thành, các ý kiến nhận xét về chất lượng cho từng công đoạn.

Bản vẽ:

Bản vẽ hoàn công: Nhà thầu phải chuẩn bị các bản vẽ hoàn công đối với các hạng mục công việc đã được hoàn thành. Những bản vẽ này có thể được chuẩn bị từ những bản vẽ thi công kết hợp với những thay đổi được phép đã được thực hiện trong quá trình thi công, trên cơ sở đúng hiện trạng thi công. Hình thức của bản vẽ hoàn công sẽ được TVGS và Chủ đầu tư phê duyệt.

Trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi được thông báo nghiệm thu, nhà thầu sẽ nộp đồng thời cho cả Chủ đầu tư và TVGS một bộ bản vẽ hoàn công mà bản vẽ này phải được soát lại kỹ càng và cập nhật mới nhất về công trình lâu dài đã thi công thực tế.

Nhà thầu không được thanh toán riêng cho phần này mà đã được tính trong giá dự thầu.

Báo cáo tiến độ:

Chủ đầu tư sẽ qui định thời gian, trước ngày đó hàng tháng, Nhà thầu phải nộp bản copy báo cáo tiến độ theo mẫu cho Chủ đầu tư và TVGS, chi tiết tiến độ công việc đã được hoàn thành trong tháng trước. Báo cáo sẽ bao gồm nội dung sau:

- Mô tả chung các công việc đã được thực hiện trong suốt thời gian làm báo cáo và những vấn đề đáng chú ý đã gặp phải.

- Số phần trăm của hạng mục công việc chính đã hoàn thành so với biểu đồ tiến độ tính đến cuối giai đoạn báo cáo, giải trình sự khác biệt giữa tiến độ thực hiện và biểu đồ.

- Số lượng và tỉ lệ phần trăm các hạng mục công việc chính đã hoàn thành so với biểu đồ tiến độ thi công trong tháng với những giải trình phù hợp sự khác biệt giữa tiến độ thực hiện và biểu đồ tiến độ, biện pháp khắc phục.

- Danh sách nhân công được sử dụng thực hiện công việc đó.

- Bản kiểm kê tổng số các loại vật liệu xây dựng chủ yếu đã dùng trong thời gian làm báo cáo, số lượng vật liệu đã chuyển đến công trình và số còn lại tính đến thời điểm báo cáo.

- Bản kiểm kê các thiết bị máy móc, thực trạng của chúng, thời gian để phục hồi lại hoạt động nếu chúng phải sửa chữa.

- Mô tả chung về thời tiết, lượng mưa và nhiệt độ mỗi ngày.

- Báo cáo về hiệu quả việc thực hiện chương trình an toàn và danh sách các tai nạn phải đi bệnh viện hay gây tử vong đối với bất cứ ai. Một danh sách các tai nạn mà trong đó thiết bị bị phá hỏng một phần hoặc phá hỏng toàn bộ và bất cứ vụ cháy nào xảy ra. Một báo cáo về hiệu quả của việc bảo vệ công trường và danh sách các vật tư, thiết bị bị mất.

- Một danh sách các yêu cầu của Nhà thầu: số lượng yêu cầu và thời gian yêu cầu trong thời gian làm báo cáo.

 Lịch công tác tuần:

Vào mỗi ngày thứ 6 hàng tuần, nhà thầu phải nộp 2 bản copy kế hoạch thi công hàng tuần đối với các công việc đã được hoàn thành trong thời gian cuối tuần. Kế hoạch thi công được làm theo mẫu được phê duyệt của TVGS và phải kèm theo những lời thuyết minh phù hợp để đánh giá các hạng mục công việc chủ yếu như đào đất, cốt thép, bê tông.

 Hợp tiền độ:

TVGS và Nhà thầu sẽ tổ chức họp một tuần một lần do hai bên thỏa thuận về thời gian. Mục đích của cuộc họp này là để thảo luận về tiến độ đạt được, công việc đề ra cho tuần tiếp đó và những vấn đề có ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động hiện tại. Chủ đầu tư có thể tham dự các cuộc họp hoặc tổ chức các cuộc họp riêng.

 Kiểm tra thiết bị và nguyên vật liệu:

Nguyên vật liệu, máy móc và thiết bị do Nhà thầu mua được hoàn trả theo hợp đồng sẽ phải được kiểm tra, xem xét và thử nghiệm vào bất cứ lúc nào và trong bất cứ tình trạng nào cả trong và ngoài hiện trường. Chỉ những nguyên vật liệu được xác định dành để thực hiện dự án và đã được TVGS thông qua mới được đưa đến thực địa và khi không được sự đồng ý của TVGS, Nhà thầu không được di chuyển từng bộ phận hoặc cả máy móc ở đó.

 Dự trữ vật liệu:

Yêu cầu Nhà thầu phải luôn luôn dự trữ vật liệu và máy móc xây dựng đủ cho các hoạt động thi công của Nhà thầu. Việc Nhà thầu không dự trữ được vật liệu được coi là rủi ro của Nhà thầu. TVGS sẽ không xem xét bất kỳ khiếu nại hoặc yêu cầu nào đối với việc kéo dài thêm thời gian do những khó khăn của việc mua vật liệu hoặc thiết bị ngoài khả

năng của Nhà thầu. Nhà thầu phải nộp báo cáo hàng tháng giải trình rõ số vật liệu còn lại mua theo tiền của hợp đồng và sẽ được hoàn trả lại theo hợp đồng cùng với số vật liệu sử dụng cho công tác thi công trong tháng đó.

✚ Hoàn trả lại những bề mặt bị hư hỏng trong quá trình thi công:

Nhà thầu phải giới hạn công tác trong phạm vi chỉ ra trong bản vẽ. Nhà thầu phải hoàn trả lại bề mặt đường bị hư hỏng, kể cả khu vực bên ngoài phạm vi thi công đã được chỉ định bị hư hại do các hoạt động của Nhà thầu theo đúng hiện trạng ban đầu với chi phí của Nhà thầu.

✚ Biển báo công trường:

Nhà thầu phải cung cấp và lắp dựng ít nhất là 01 biển báo cho khu vực công trường bằng tiếng Việt, nội dung do thỏa thuận với TVGS.

Nhà thầu phải có trách nhiệm sửa chữa và bảo dưỡng các biển báo cho đến khi hoàn thiện mọi công tác.

✚ Vị trí và việc đặt biển do TVGS hướng dẫn.

Nhà thầu không được thanh toán trực tiếp cho phần này mà sẽ được thanh toán gộp cùng với các hạng mục khác trong bảng giá dự thầu.

✚ Phương tiện cấp cứu:

Nhà thầu có trách nhiệm bảo đảm các dịch vụ sơ cứu cho nhân viên và công nhân, những nhân viên của Chủ đầu tư, nhân viên của TVGS hay bất cứ người nào làm việc dưới sự điều hành của TVGS. Các dịch vụ cấp cứu phải được cung cấp miễn phí đối với tất cả các nhân viên. Nhà thầu phải chuẩn bị xe cứu thương để chở những trường hợp bị thương nặng đến bệnh viện gần nhất trong thành phố.

Tất cả các chi phí liên quan đến việc hoạt động và cung cấp các phương tiện cứu thương sẽ không được thanh toán riêng mà sẽ gộp cùng với các hạng mục khác trong bảng giá dự thầu.

✚ Thoát nước và vệ sinh:

Nhà thầu sẽ phải cung cấp, duy trì và dỡ bỏ hệ thống và các thiết bị thoát nước và vệ sinh cho người lao động của Nhà thầu trên công trường. Nhà thầu đề xuất kế hoạch và kế hoạch đó phải được TVGS phê duyệt. Các thiết bị cho rác thải và vệ sinh phải được duy trì sạch sẽ theo yêu cầu của TVGS.

Nhà thầu không được thanh toán riêng cho phần này mà sẽ được thanh toán trong bảng giá dự thầu.

✚ Yêu cầu kỹ thuật công trình:

Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thi công và các qui phạm thi công hiện hành của Nhà nước.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong bản vẽ thì phải trao đổi với Chủ đầu tư và sẽ thực hiện theo các tiêu chuẩn đã nêu trong Hồ sơ mời thầu và các tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

Vật liệu trước khi đem sử dụng cho công trình phải được kiểm tra và được Chủ đầu tư chấp nhận.

Đảm bảo chất lượng

- Nhà thầu phải đảm bảo chất lượng của mọi công tác liên quan tới công trình. Bắt đầu từ công tác chuẩn bị mặt bằng, trắc địa công trình, độ chính xác của các kích thước xây dựng, chất lượng vật liệu xây dựng và hoàn thiện công trình, chất lượng gia công sẵn ... Toàn bộ chất lượng các công việc này được đảm bảo bằng các chứng chỉ của nhà sản xuất, chứng chỉ thí nghiệm, chứng chỉ nghiệm thu, bản vẽ hoàn công sẽ được nêu chi tiết dưới đây.

- Nhà thầu phải làm tốt công tác thí nghiệm và đảm bảo chất lượng với các vật tư cần thiết. Mọi nhận xét về chất lượng công trình phải được ghi đầy đủ vào nhật ký theo dõi công trình.

- Nhà thầu không được phép tự ý thay đổi các loại vật liệu và quy cách kỹ thuật nêu trong bản thiết kế và Hồ sơ mời thầu cũng như đã đưa ra trong bảng giá dự thầu. Mọi thay đổi phải phải được sự chấp thuận của cơ quan thiết kế và Chủ đầu tư bằng văn bản chính thức.

- Đối với các phần công việc khuất, phải có biện pháp nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng, khối lượng và phải được giám sát thi công cho phép tiến hành che khuất.

- Các vật liệu sử dụng cho công trình này phải tuân theo các tiêu chuẩn và yêu cầu kỹ thuật hiện hành của Nhà nước.

Tiến độ thi công

Cùng với việc đàm phán ký hợp đồng giao thầu xây dựng. Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư tiến độ thi công chi tiết cho từng loại công việc. Dựa trên cơ sở đó bên Chủ đầu tư bổ sung thêm các điều kiện của mình. Sau đó hai bên cùng thống nhất và phê duyệt tiến độ và coi đó là căn cứ pháp lý để thực hiện tiến độ thi công công trình.

Điện nước cho thi công và hạ tầng kỹ thuật khác

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho thi công (đường thi công, chỗ ở cho CBCNV tại công trường, điện, nước thi công ...) thuộc trách nhiệm và chi phí của Nhà thầu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về đường phục vụ thi công, giấy phép cho các loại xe, máy và các vấn đề liên quan khác.

- Nhà thầu phải chịu mọi khoản chi phí để được phép đi qua đặc biệt hoặc tạm thời đến công trường. Nhà thầu cũng phải tự đài thọ khoản chi để có thêm điều kiện thuận lợi ở ngoài công trường cần thiết phục vụ công trình.

- Nhà thầu phải tự khai thác nguồn điện, nguồn nước phục vụ cho việc thi công của mình. Trường hợp Chủ đầu tư cung cấp nguồn điện, nguồn nước thì Nhà thầu phải chịu các chi phí về đầu nối và chi phí sử dụng điện, nước cho thi công.

- Việc triển khai điện nước phục vụ thi công phải đảm bảo an toàn tuyệt đối. Mọi tai nạn có liên quan Nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn.

- Hàng rào tạm, bao che, bảng hiệu nhằm đảm bảo an ninh, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và mỹ quan khu vực.

- Chi phí làm những phần việc trên là do Nhà thầu chịu. Nhà thầu phải có thiết kế tính toán chính xác cho kết cấu, vật liệu của hàng rào và bao che.

- Nhà thầu không được quảng cáo trên hàng rào, bao che và các bảng hiệu khi chưa được phép của cơ quan có thẩm quyền.

An toàn lao động, Bảo vệ môi trường

Trong suốt thời kỳ thi công, hoàn thiện công trình và sửa chữa sai sót, Nhà thầu phải:

- Tự chịu trách nhiệm về an toàn của tất cả mọi người có mặt trên công trường, thực hiện, bảo vệ công trường (chừng nào công trường còn ở dưới sự kiểm soát của Nhà thầu) và công trình (chừng nào công trình chưa được hoàn thiện hoặc chưa giao cho chủ công trình) an toàn;

- Cung cấp và bảo quản bằng chi phí của Nhà thầu tất cả các hệ thống đèn bảo vệ, hàng rào, hệ thống báo động và canh gác ở những nơi ra vào những lúc cần thiết hoặc do kỹ sư hoặc bất kỳ nhà chức trách có thẩm quyền nào yêu cầu nhằm bảo vệ công trình hoặc vì lý do an toàn và tiện lợi cho công chúng hoặc những người khác;

- Tiến hành những biện pháp hợp lý nhằm bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường, tránh gây thiệt hại hoặc làm phiền hà đến người hoặc tài sản của công hoặc những người khác làm ô nhiễm, làm ồn ào hoặc những nguyên nhân khác do kết quả của phương thức hoạt động của mình gây ra.

- Nhà thầu phải đưa ra trong Hồ sơ dự thầu của mình các biện pháp an toàn lao động trong suốt quá trình thi công và biện pháp khắc phục khi có sự cố xảy ra. Trong đó cần nêu rõ biện pháp an toàn lao động trong từng loại công việc, biện pháp an toàn cho các khu vực có mạng điện nước và các xe, máy của Nhà thầu đi qua. Nhà thầu phải thực hiện tất cả các biện pháp phòng ngừa hợp lý nhằm tránh những tác hại đến môi trường sống và môi trường làm việc. Những biện pháp phòng ngừa gồm:

- Chuẩn bị các phương tiện vệ sinh công cộng nhằm ngăn ngừa sự ô nhiễm về sinh thái hoặc ô nhiễm về công nghiệp tại hiện trường.

- Nghiêm cấm việc làm ảnh hưởng hoặc phá hoại cây cối xung quanh công trường.

- Có biện pháp hạn chế khí thải, khói của thiết bị và các hoạt động khác tại công trường.

- Không gây tiếng động khó chịu hoặc quá mức.

Nếu Chủ đầu tư thấy các biện pháp phòng ngừa của Nhà thầu vẫn chưa thích hợp thì Nhà thầu phải tuân thủ biện pháp chỉ đạo của Chủ đầu tư

Công trình hiện có, công trình công cộng và kế cận

- Toàn bộ hoạt động để hoàn thành xây dựng công trình và sửa chữa sai sót phải đảm bảo không làm hư hỏng các công trình hiện có, công trình công cộng và công trình kế cận.

- Mọi sự cố xảy ra, Nhà thầu đều phải tự xử lý bằng kinh phí của mình và vẫn phải đảm bảo tiến độ thi công đã thỏa thuận.

Sửa chữa hư hỏng và sai sót

Trong quá trình thi công xây dựng, Chủ đầu tư có quyền ra lệnh bằng văn bản yêu cầu Nhà thầu sửa chữa những hư hỏng sai sót sau:

- Đưa ra khỏi công trường bất kỳ loại vật tư nào không tuân theo các văn bản hợp đồng và thay thế bằng loại phù hợp.

- Dỡ bỏ và làm lại cho đúng bất kỳ phần việc nào chưa đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và chất lượng.

- Toàn bộ chi phí cho việc sửa chữa do Nhà thầu chịu.

Bảo hành và sửa chữa khuyết tật

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Bằng kinh phí của mình Nhà thầu phải sửa chữa những khuyết tật của công trình do lỗi của mình trong suốt thời gian bảo hành công trình.

- Nếu Nhà thầu không thực hiện những công việc được nêu trên chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi Chủ đầu tư thông báo bằng văn bản thì Chủ đầu tư có quyền thuê Nhà thầu khác thực hiện, mọi chi phí cho công việc đó sẽ do Nhà thầu chịu.

Giải tỏa công trường sau khi hoàn thành

Sau khi bàn giao công trình, nhà thầu phải thanh lý hoặc di chuyển hết tài sản của mình ra khỏi khu vực xây dựng công trình và trả lại đất mượn hoặc thuê tạm để phục vụ thi công theo quy định của hợp đồng, chịu trách nhiệm theo dõi, sửa chữa các hư hỏng của công trình cho đến khi hết thời hạn bảo hành công trình.

2.4. Đảm bảo an toàn giao thông trong thi công

Lắp đèn cảnh báo khu vực đang triển khai thi công trên hành rào phân cách để cảnh báo cho các phương tiện.

Bố trí nhân lực điều tiết giao thông hai đầu khu vực triển khai thi công tường chắn.

Nhà thầu lập biện pháp đảm bảo an toàn giao thông đáp ứng quy định của pháp luật phù hợp với hiện trạng công trình và yêu cầu của dự án.

3. Yêu cầu về chủng loại vật tư, chất lượng vật tư, thiết bị

Tất cả các loại vật tư, vật liệu đưa vào thi công và lắp đặt cho công trình phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ. Yêu cầu phải có chứng nhận nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư, vật liệu. Vật tư phải được phân tích rõ các tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và tiêu chuẩn/quy chuẩn hiện hành phù hợp với công trình. Các thiết bị phục vụ thi công phải là những thiết bị tốt, có công suất phù hợp và được kiểm nghiệm theo định kỳ. Chủng loại vật tư, vật liệu phải tuân thủ theo đúng hồ sơ thiết kế quy định và theo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành, được nghiệm thu và thử nghiệm theo quy phạm quy định.

Các vật tư, máy móc, thiết bị lắp đặt cho công trình phải đảm bảo mới 100%, chưa từng qua sử dụng, thuộc thể hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu, đáp ứng theo yêu cầu của thiết kế và tuân theo các tiêu chuẩn kỹ thuật.

- Yêu cầu về tính hợp lệ của hàng hóa, thiết bị:

+ Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu nêu tại Chương V với đầy đủ các thông tin ký mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ), hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản.

+ Các hàng hóa chào thầu phải mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

+ Tất cả các hàng hóa tại Phạm vi cung cấp phải có catalogue, tài liệu kỹ thuật để chứng minh tính đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật tại Chương V. Riêng phụ kiện lắp đặt không yêu cầu.

+ Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) đối với các hàng hóa nhập khẩu. Riêng đối với hàng sản xuất trong nước có giấy chứng nhận xuất xưởng hoặc Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa.

Stt	Danh mục thiết bị	Đặc tính thông số kỹ thuật tối thiểu
I	HẠNG MỤC: THIẾT BỊ NGOÀI TRỜI	
1	Thiết bị đi bộ trên không đôi ngoài trời	Thiết bị đi bộ trên không đôi ngoài trời Kích thước: 214 x 42 x 130 cm (± 10 cm) Vật liệu: Khung thép, trụ chính ống Ø 114, nhúng kẽm nóng, sơn tĩnh điện. Lắp đặt: Gắn thiết bị vào khung đế sắt V4 kích thước: 40 x 40 x 50 cm ghim chắc xuống hố sâu KT: 50 x 50 x 60 cm và đổ bê tông chắc chắn, đảm bảo an toàn trong quá trình luyện tập. HDSD: Hai chân đứng lên bàn đạp. hai tay nắm cần phía trên. Thực hiện động tác đánh lăng chân. Hai chân bước cắt kéo. Thiết bị cho 02 người tập. Sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu và được sản xuất bởi nhà máy đạt tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu

		chuẩn ISO 9001:2015, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015
2	Dụng cụ lưng eo	Dụng cụ lưng eo Kích thước: 116x80x124 cm (± 10cm) Vật liệu: Khung thép, trụ chính ống $\varnothing 114 \times 3$, D60x3 nhúng kẽm nóng, sơn tĩnh điện. HDSD: Đặt 2 chân lên bàn đặt chân, hai tay nắm chặt tay cầm 2 bên. Vận dụng sức mạnh eo lưng để chuyển dịch hai chân sang hai bên giống như con lắc, số người sử dụng cùng lúc là 2 người. Lắp đặt: Gắn thiết bị vào khung đế sắt V4 kích thước: 40 x 40 x 50 cm ghim chắc xuống hố sâu KT: 50 x 50 x 60 cm và đổ bê tông chắc chắn, đảm bảo an toàn trong quá trình luyện tập. Sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu và được sản xuất bởi nhà máy đạt tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015.
3	Dụng cụ tay vai đôi	Dụng cụ tay vai đôi Kích thước: 115x104x150 cm (± 10cm) Vật liệu: Khung thép, trụ chính ống $\varnothing 140 \times 4$, D49x3, D27x1,5, nhúng kẽm nóng, sơn tĩnh điện. HDSD: Hai tay cầm trên hai tay nắm trên hai vô lăng, di chuyển tay theo vành vô lăng như lái xe ô tô. Thiết bị cho 02 người tập. Lắp đặt: Gắn thiết bị vào khung đế sắt V4 kích thước: 40 x 40 x 50 cm ghim chắc xuống hố sâu KT: 50 x 50 x 60 cm và đổ bê tông chắc chắn, đảm bảo an toàn trong quá trình luyện tập. Sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu và được sản xuất bởi nhà máy đạt tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015.
4	Dụng cụ đi bộ lắc tay	Dụng cụ đi bộ lắc tay Kích thước: 115x62x143 cm (± 10cm) Vật liệu: Khung thép, trụ chính ống $\varnothing 140 \times 4$, D49x3, D27x1,5, nhúng kẽm nóng, sơn tĩnh điện. HDSD: Hai tay cầm trên hai tay nắm trên hai vô lăng, di chuyển tay theo vành vô lăng như lái xe ô tô. Thiết bị cho 02 người tập. Lắp đặt: Gắn thiết bị vào khung đế sắt V4 kích thước: 40 x 40 x 50 cm ghim chắc xuống hố sâu KT: 50 x 50 x 60 cm và đổ bê tông chắc chắn, đảm bảo an toàn trong quá trình luyện tập. Sản phẩm được đăng ký nhãn hiệu và được sản xuất bởi nhà máy đạt tiêu chuẩn về hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

Nhà thầu phải tuân thủ đúng trình tự thi công, lắp đặt theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, chỉ dẫn kỹ thuật và hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt từ khi nhận bàn giao mặt bằng đến khi công trình hoàn thành bàn giao đưa và đưa vào sử dụng.

5. Các yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn

Sau khi thi công xây dựng xong Nhà thầu phải có kế hoạch đào tạo, vận hành thử nghiệm toàn bộ hệ thống và chuyển giao công nghệ cho Chủ đầu tư.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy nổ

Tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về an toàn phòng, chống cháy, nổ trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình (Từ khi khởi công đến khi hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng).

7. Các yêu cầu về vệ sinh môi trường

Nhà thầu phải sử dụng các biện pháp hợp lý để đảm bảo vệ sinh môi trường thi công, đảm bảo qui định vệ sinh môi trường, giao thông đô thị, không làm ảnh hưởng tới hoạt động và sinh hoạt bình thường của các công trình lân cận.

Nhà thầu phải dọn dẹp toàn bộ hệ thống kho bãi công trình, tổng vệ sinh các hạng mục, thu dọn phế thải để hoàn nguyên cảnh quan khu vực trước khi tiến hành nghiệm thu bàn giao công trình.

8. Các yêu cầu về an toàn lao động

Nhà thầu phải thi công bằng cách sao cho không gây ảnh hưởng đến phần việc đã thi công. Trong quá trình thi công, Nhà thầu phải đảm bảo an toàn cho người và phương tiện qua lại. Sử dụng các biện pháp chống bụi, chống ồn và bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất và sinh hoạt bình thường trong khu vực thi công.

Ngay trước khi bắt đầu tiến hành thi công . Nhà thầu phải trình TVGS bản biện pháp an toàn lao động. Biện pháp này bao gồm cả huấn luyện an toàn cho toàn nhân viên, người chỉ huy việc thực hiện gói thầu này.

Nhà thầu phải có trách nhiệm báo cho TVGS về các tai nạn xảy ra trong hoặc ngoài hiện trường mà nhà thầu liên quan trực tiếp, dẫn đến thương tật cho bất cứ người nào có liên quan trực tiếp đến công trường hoặc bên thứ ba. Đầu tiên thông báo được thực hiện bằng lời nói, sau đó lập biên bản chi tiết trong vòng 24 giờ sau khi tai nạn xảy ra.

Nhà thầu phải tiến hành các biện pháp phòng ngừa và bảo vệ cần thiết để đảm bảo cho nhân viên hoặc bất cứ người nào khác trong hoặc ngoài công trường khỏi bị nguy hiểm do các phương pháp làm việc của Nhà thầu.

Nhà thầu luôn luôn cung cấp đầy đủ và duy trì tại các vị trí thuận tiện các dụng cụ cứu trợ y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp, dễ lấy trong hoặc xung quanh công trường và đảm bảo luôn có đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng chuyên ngành để có mặt đúng lúc dù công trình được thi công ở bất cứ nơi nào.

Nhà thầu sẽ không được thanh toán riêng phần đảm bảo an toàn lao động mà sẽ được thanh toán trong mục tương tự trong giá dự thầu.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ cam kết trong E-HSMT.

Những thiết bị xe máy đưa vào công trình đều là loại được lựa chọn có công suất và tính năng phù hợp, chất lượng còn tốt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường.

Nhà thầu tùy thuộc vào Biểu đồ tiến độ thi công và biểu đồ sử dụng máy móc thi công mà sử dụng dụng cụ máy móc cho phù hợp. Căn cứ vào mức độ đáp ứng và sự phù hợp sử dụng máy móc trong công tác thi công đó để đánh giá.

Nhà thầu không được di chuyển máy móc thi công ra khỏi công trường trừ khi có văn bản phê duyệt của Tư vấn giám sát. Tư vấn giám sát có thể yêu cầu nhà thầu để lại một số máy móc trong thời gian bảo hành.

Tất cả các chi phí liên quan đến vận hành, bảo dưỡng, khấu hao và dời chuyển các máy móc thi công phải được tính trong giá dự thầu.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

Trước khi dự thầu, nhà thầu cần phải xem xét, tham quan địa điểm để tự nghiên cứu đánh giá hiện trạng của địa điểm, điều kiện tự nhiên, lối ra vào, công trình lân cận và các yếu tố khác có liên quan có ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ của mình. Không đòi hỏi các chi phí thêm sau này có những công việc phát sinh và do điều kiện tự nhiên hiện trạng của công trường.

Biện pháp thi công các hạng mục của nhà thầu phải có đầy đủ các công việc theo bảng tiên lượng mời thầu nêu tại chương IV của E-HSMT đáp ứng thiết kế bản vẽ thi công và tiêu chuẩn, quy chuẩn và các văn bản pháp luật hiện hành bao gồm:

a) Trong bản yêu cầu kỹ thuật này biện pháp thi công bao gồm các phần sau:

- + Tiến độ thi công.
- + Bản vẽ biện pháp thi công thể hiện các chi tiết yêu cầu cần đặc biệt lưu ý các biện pháp để tổ chức thi công gói thầu.
- + Tính toán thiết kế các công trình tạm.
- + Vật liệu, máy móc và nhân công cần thiết cho mỗi giai đoạn thi công.
- + Các nhu cầu cần thiết khác.

b) Tiếp nhận mặt bằng công trình:

- + Nhà thầu phải nộp bản tường trình biện pháp thi công chi tiết của cả việc thi công công trình chính và công trình tạm để Kỹ sư giám sát xem xét trước khi khởi công công trình.

+ Nhà thầu cử cán bộ kỹ thuật trực đặc đến Chủ đầu tư để tiếp nhận mặt bằng công trình và mốc thực địa, các trục định vị và phạm vi công trình, có biên bản ký nhận theo qui định. Các mốc được đánh dấu, bảo quản bằng bê tông và sơn.

+ Nhà thầu liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để xin phép sử dụng các phương tiện công cộng ở địa phương cũng như phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công.

c) Thời gian thích hợp để nộp bản biện pháp thi công cho Chủ công trình phải được quy định rõ ràng trong tiến độ thi công chính thức. Trừ trường hợp đã được Kỹ sư cho phép, Nhà thầu phải nộp biện pháp thi công ít nhất 01 tuần trước khi kế hoạch khởi công được xem xét. Kỹ sư giám sát phải luôn luôn yêu cầu Nhà thầu nộp các biện pháp thi công chi tiết trong suốt quá trình thi công để có ý kiến cần thiết cho việc bảo đảm an toàn trong thi công.

d) Nhà thầu phải trực tiếp nộp đầy đủ mọi thông tin cùng với biện pháp thi công bao gồm các công trình tạm, việc sử dụng máy xây dựng mà Nhà thầu dự định sẽ sử dụng, tính toán ứng suất, chuyển vị và biến dạng có thể gây ra trong quá trình thi công cho kỹ sư để có thể quyết định biện pháp thi công chính thức, đáp ứng được yêu cầu của hợp đồng, không gây ảnh hưởng đến thi công chính thức.

đ) Nhà thầu phải lập báo cáo tình hình thi công hàng tháng có kèm theo ảnh chụp cho Kỹ sư giám sát. Báo cáo phải rõ ràng và chính xác về tình hình thi công và nêu có sự chậm tiến độ của mỗi hạng mục công trình thì phải nêu rõ lý do chậm trễ và các biện pháp khắc phục của Nhà thầu.

e) Nhà thầu không được phép thay đổi các biện pháp đã được kỹ sư giám sát chấp nhận mà không có sự thoả thuận bằng văn bản của kỹ sư. Việc thi công sẽ được bắt đầu khi và chỉ khi kỹ sư giám sát đã chấp nhận các biện pháp thi công đó.

f) Nhà thầu phải đảm bảo thi công đúng biện pháp thi công được duyệt, phải tuân theo các hướng dẫn của kỹ sư giám sát để đảm bảo biện pháp thi công đảm bảo an toàn và không được kéo dài thời gian.

g) Sự chấp nhận biện pháp thi công dự kiến mà nhà thầu lập của kỹ sư giám sát không hề miễn cho nhà thầu khỏi trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng về thời gian thi công, sự an toàn cho người và các tài sản có liên quan.

h) Biển báo thi công: Công trình được vây quanh bằng hàng rào, Nhà thầu bố trí bảo vệ 24/24 giờ, phía cổng ra vào có lắp đặt bảng hiệu công trình có ghi thông tin về dự án, kích thước và nội dung của biển báo phải được Chủ đầu tư và giám sát thi công đồng ý.

i) Các công trình tạm: Các công trình tạm bố trí ở mặt bằng thi công như: Nhà bảo vệ; Ban chỉ huy điều hành và phục vụ y tế; Nhà vệ sinh hiện trường được thu dọn hàng ngày đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh; kho chứa vật tư, thiết bị; Trạm trộn bê tông, bể nước thi công; Bãi chứa vật liệu được bố trí phù hợp với thời điểm thi công và điều kiện mặt bằng; Khu lán trại nhà ở công nhân; Hệ thống điện nước phục vụ thi công.

j) Cấp điện thi công: Nhà thầu tự liên hệ với Chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng để mua điện phục vụ thi công. Trong trường hợp nguồn điện không cấp được điện cho công trường, Nhà thầu phải dùng máy phát điện để đảm bảo thi công liên tục. Tại khu vực thi công có bố trí các hộp cầu giao có nắp che chắn bảo vệ và hệ thống đường dây treo trên cột dẫn tới các điểm dùng điện, có tiếp đất an toàn theo đúng tiêu chuẩn an toàn về điện hiện hành.

k) Cấp nước thi công: Nhà thầu phải liên hệ với Chính quyền địa phương và cơ quan chức năng để đảm bảo có nước đủ tiêu chuẩn phục vụ thi công và sinh hoạt ở lán trại, văn phòng. Cần xây dựng một số bể chứa nhỏ phục vụ thi công.

l) Thoát nước: Trên mặt bằng thi công, Nhà thầu cần bố trí hệ thống thoát nước tạm bằng mương và ống thích hợp.

m) Đường thi công: Nhà thầu phải tự làm đường tạm để phục vụ quá trình thi công (nếu cần thiết). Sử dụng vận chuyển vật liệu khu vực thi công.

n) Thông tin liên lạc: Nhà thầu cần liên hệ đặt hệ thống thông tin liên lạc, máy điện thoại tạm thời tại khu công trường để đảm bảo liên lạc với các bên liên quan liên tục 24/24 giờ.

o) Để đề phòng và xử lý cháy nổ, trên công trường có đặt một số bình cứu hỏa tại các điểm cần thiết để xảy ra tai nạn. Hàng ngày có cán bộ kiểm tra thường xuyên việc phòng cháy. Đảm bảo theo tiêu chuẩn phòng chống cháy nổ hiện hành.

p) Nhà thầu phải phối hợp với các cơ quan quản lý các công trình ngầm, nổi, các công ty quản lý hệ đường, chính quyền địa phương cử cán bộ theo dõi giám sát và nghiệm thu bàn giao khi hoàn thành thi công các hạng mục đi qua hoặc liên quan đến các công trình ngầm, nổi đó.

q) Sửa chữa hư hỏng và sai sót

Trong quá trình Xây dựng, Chủ đầu tư có quyền ra lệnh bằng văn bản yêu cầu Nhà thầu sửa chữa những hư hỏng sai sót sau :

- Đưa ra khỏi công trường bất kỳ loại vật tư nào không tuân theo các văn bản hợp đồng và thay thế bằng loại phù hợp.

- Dỡ bỏ và làm lại cho đúng bất kỳ phần việc nào chưa đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và chất lượng.

- Toàn bộ chi phí cho việc sửa chữa do Nhà thầu chịu.

r) Bảo hành và sửa chữa khuyết tật

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành công trình theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Bằng kinh phí của mình Nhà thầu phải sửa chữa những khuyết tật của công trình do lỗi của mình trong suốt thời gian bảo hành công trình.

- Nếu Nhà thầu không thực hiện những công việc được nêu trên chậm nhất sau 15 ngày kể từ khi Chủ đầu tư thông báo bằng văn bản thì Chủ đầu tư có quyền thuê Nhà thầu khác thực hiện, mọi chi phí cho công việc đó sẽ do Nhà thầu chịu.

s) Giải tỏa công trường sau khi hoàn thành

Sau khi bàn giao công trình, nhà thầu phải thanh lý hoặc di chuyển hết tài sản của mình ra khỏi khu vực xây dựng công trình và trả lại đất mượn hoặc thuê tạm để phục vụ thi công theo quy định của hợp đồng, chịu trách nhiệm theo dõi, sửa chữa các hư hỏng của công trình cho đến khi hết thời hạn bảo hành công trình.

11. Hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu

11.1. Quản lý chất lượng nhà thầu phải có biện pháp, quy trình quản lý chất lượng từ khi khởi công đến khi kết thúc bàn giao công trình đảm bảo yêu cầu tốt nhất của chủ đầu tư. Toàn bộ công việc của nhà thầu phải thực hiện trong điều kiện được kiểm soát, các hoạt động đều phải được nhà thầu kiểm tra, đo lường thích hợp.

11.2. Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu: Hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán. Nhà thầu phải có biện pháp quản lý hồ sơ, tài liệu đảm bảo rằng, các tài liệu do nhà thầu sử dụng bao gồm tài liệu do nhà thầu xây dựng, tài liệu không phải của nhà thầu nhưng được sử dụng để thực hiện công việc (văn bản pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn...) được kiểm soát một cách phù hợp. Nhà thầu phải có biện pháp quản lý hồ sơ công việc chặt chẽ trong việc nhận biết hồ sơ, bảo quản và sử dụng, hồ sơ phải rõ ràng, dễ nhận biết và dễ sử dụng.

11.3. Quản lý an toàn trên công trường tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; biện pháp, quy trình phòng chống cháy nổ trong và ngoài công trường; biện pháp, quy trình đảm bảo an toàn giao thông ra vào công trường; biện pháp bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị; biện pháp bảo vệ các hạng mục công trình trong dự án).

11.4. Quản lý môi trường, các biện pháp giảm thiểu (biện pháp giảm thiểu tiếng ồn; biện pháp giảm thiểu bụi, khói; biện pháp kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường).

11.5 Công tác đồ phế thải

Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải: phải đảm bảo quy định về môi trường của pháp luật hiện hành.

Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo môi trường, không làm phát tán bụi bẩn, ô nhiễm môi trường; không sử dụng hè phố, lòng đường, nơi công cộng làm nơi lưu giữ chất thải rắn xây dựng; phải ký hợp đồng với đơn vị vệ sinh môi trường để thu gom, vận chuyển phế thải xây dựng về đúng nơi quy định của Thành phố; trong trường hợp tự vận chuyển về bãi chôn lấp chất thải xây dựng của Thành phố thì các phương tiện vận chuyển phải tuân thủ điều kiện quy định, không để rơi vãi chất thải trên đường và phải nộp phí xử lý chất thải xây dựng tại bãi chôn lấp theo quy định.

Xe vận chuyển chất thải rắn xây dựng dạng cát, đá, gạch, ngói vỡ, trạt vữa, xà bần và chất thải rắn từ vật liệu xây dựng (kính vỡ, gỗ, chất dẻo, sắt thép, bao bì và các loại khác...), thùng xe phải kín khít và che chắn theo quy định. Các xe vận chuyển khi vào bãi đổ phế thải phải tuân thủ quy định của đơn vị quản lý bãi chôn lấp chất thải xây dựng. Các phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu rời, phế thải xây dựng, khi ra khỏi công trường xây dựng phải được rửa sạch, không gây bẩn trên đường phố.

11.6 Kiểm tra chất lượng của nhà thầu: Nhà thầu phải có kế hoạch kiểm tra chất lượng của nhà thầu sẽ được nhà thầu chuẩn bị, kế hoạch phải được hoàn chỉnh để thực hiện công tác kiểm tra các biện pháp cần thiết do nhà thầu thực hiện để kiểm soát công việc, bảo đảm rằng dịch vụ và công việc được cung cấp tuân theo tiêu chuẩn và yêu cầu của gói thầu.

Kế hoạch kiểm tra chất lượng của nhà thầu phải bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- + Cơ cấu tổ chức kiểm soát chất lượng
- + Đường dây liên lạc và thủ tục liên lạc
- + Kế hoạch kiểm soát chất lượng của nhà thầu phụ
- + Danh sách thí nghiệm
- + Thí nghiệm trong và ngoài hiện trường
- + Kế hoạch kiểm tra chất lượng
- + Kiểm tra việc kiểm soát chất lượng
- + Các mẫu biểu kiểm tra, báo cáo ...
- + Theo dõi các hỏng hóc,
- + Giám sát và kiểm toán
- + Hồ sơ, tài liệu có liên quan.

11.7. Biện pháp thi công chung của gói thầu: Nhà thầu phải đề xuất biện pháp thi công phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành phù hợp hiện trạng công trình xây dựng, phòng chống lụt bão.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này bao gồm toàn bộ các bản vẽ, chỉ dẫn kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật đã được thẩm định phê duyệt, kèm theo E-HSMT.

(Ghi chú: Chủ đầu tư đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin PDF/Word/CAD cùng E-HSMT trên Hệ thống)